

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019  
của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định  
Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)**

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến thông tin về CPTPP và thị trường của các nước tham gia CPTPP; nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực; thực hiện các chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

Để đạt được mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hoá và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản dưới đây:

**1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về CPTPP và thị trường của các nước tham gia CPTPP**

a) Tăng cường phổ biến về CPTPP cho các đối tượng có liên quan (nhân dân, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, cơ quan quản lý nhà nước, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ,...) thông qua các phương tiện truyền thông; các cổng thông tin điện tử; các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả CPTPP.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong CPTPP bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi CPTPP được đầy đủ và hiệu quả.

c) củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước

của các cơ quan Nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

## **2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế**

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

b) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

c) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

d) Kiện toàn, củng cố các cơ quan phụ trách việc triển khai thực thi Hiệp định CPTPP tại các Sở, ngành tỉnh để phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định, đảm bảo việc thực thi được hiệu quả và đầy đủ.

## **3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực**

a) Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp, tăng cường phối hợp với doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh vào công tác đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động

c) Triển khai các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm và bảo vệ người tiêu dùng.

d) Tăng cường sử dụng hệ thống cảnh báo sớm trong lĩnh vực phòng vệ thương mại nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại; thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, địa phương trong các vụ việc phòng vệ thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp tỉnh ứng phó với các vụ điều tra phòng vệ thương mại.

đ) Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

g) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ,...

h) Tiến hành đánh giá định lượng những tác động của CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ của tỉnh để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.

#### **4. Thực hiện các chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp**

a) Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các tổ chức công đoàn để đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn.

b) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

#### **5. Triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững**

a) Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương xây dựng các chính sách xã hội (chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,...) để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

b) Đánh giá những tác động của CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội trên địa bàn tỉnh... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

c) Thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

d) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

đ) Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương xây dựng các quy định, chính sách và chương trình có liên quan nhằm thực thi cam kết về xóa bỏ trợ cấp khai thác thủy sản có tác động xấu đến nguồn lợi hải sản trong tình trạng bị khai thác quá mức.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện doanh nghiệp tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được lồng ghép sử dụng kinh phí hàng năm được giao của các sở, ngành. Đối với các nhiệm vụ chung, Sở Công Thương phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, sử dụng nguồn kinh phí Hội nhập quốc tế.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thấy sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### ***Nơi nhận:***

- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- UBNDTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- VCCI - chi nhánh Cần Thơ;
- Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội DN, Hội Doanh nhân trẻ;
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Thông tấn xã Việt Nam tại AG;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh, các phòng;
- Lưu: HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Nưng**

**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ**  
**TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (CPTPP) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**

(Kèm theo Kế hoạch số: 82 /KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

| STT      | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp                                                                 | Sản phẩm                                                                                   | Thời gian hoàn thành |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b> | <b>Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP</b>                                                                                                                                                                                                                                  |                              |                                                                                  |                                                                                            |                      |
| 1.1      | Tổ chức phổ biến về CPTPP tới các đối tượng có liên quan (nhân dân, các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, cơ quan quản lý nhà nước, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ,...) thông qua các phương tiện truyền thông; các cổng thông tin điện tử,...         | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền hình, các sở, ngành, địa phương liên quan | Các Chuyên mục, phóng sự, bài viết                                                         | Năm 2019             |
| 1.2      | Tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan QLNN trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong CPTPP bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi CPTPP được đầy đủ và hiệu quả. | Sở Công Thương               | VP.UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương liên quan                                | Các lớp tập huấn theo khu vực (tại Tp.Long Xuyên và Tp. Châu Đốc)                          | Năm 2019             |
| 1.3      | Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo cho các đối tượng chịu tác động như nông dân, các hiệp hội ngành nghề, HTX, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các DNNVV và siêu nhỏ,... nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả CPTPP theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể. | Sở Công Thương               | VP.UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương liên quan                                | Các lớp tập huấn theo khu vực (tại Tp.Long Xuyên và Tp. Châu Đốc) và lĩnh vực, ngành nghề. | Năm 2019             |

| STT      | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Cơ quan chủ trì                                        | Cơ quan phối hợp                           | Sản phẩm                                                                    | Thời gian hoàn thành                           |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 1.4      | Thiết lập Tổ Đầu mối thông tin về CPTPP nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung của tỉnh để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến CPTPP và các FTA mà Việt Nam tham gia.                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sở Công Thương                                         | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Quyết định UBND tỉnh                                                        | 2019                                           |
| 1.5      | Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực của các cán bộ, công chức các cơ quan quản lý Nhà nước về công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước, thông tin về thương mại - đầu tư cho doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa, phòng vệ thương mại của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu. | Sở Công Thương                                         | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Các lớp tập huấn theo khu vực ( <i>tại Tp. Long Xuyên và Tp. Châu Đốc</i> ) | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| <b>2</b> | <b>Xây dựng pháp luật, thể chế</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                        |                                            |                                                                             |                                                |
| 2.1      | Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Sở Tư pháp                                             | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo, Tờ trình đề xuất, kiến nghị                                        | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| <b>3</b> | <b>Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                        |                                            |                                                                             |                                                |
| 3.1      | Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng hóa và dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Các Sở, ngành theo chức năng, phạm vi quản lý Nhà nước | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Chương trình, Kế hoạch                                                      | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |

| STT | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan chủ trì                     | Cơ quan phối hợp                                                                        | Sản phẩm        | Thời gian hoàn thành                           |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------|
| 3.2 | Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp, tăng cường phối hợp với doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh vào công tác đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động                                                                                                                                                            | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan                                              | Báo cáo kết quả | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 3.3 | Triển khai các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm và bảo vệ người tiêu dùng.                                                                                                                                                                                                                                                                               | Sở Khoa học và Công nghệ            | Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 3.4 | Hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại; thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, địa phương trong các vụ việc phòng vệ thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp tình ứng phó với các vụ điều tra phòng vệ thương mại.                                                                                                                                                                                                                                          | Sở Công Thương                      | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan                                              | Báo cáo         | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 3.5 | Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa: Tiếp tục xét duyệt, thẩm định, triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (đề tài) Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp cơ cấu lại ngành công nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030” (theo Danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đã được duyệt) để làm cơ sở cho ngành công nghiệp hình thành đề án cơ cấu lại ngành công nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. | Sở Khoa học và Công nghệ            | Sở Công Thương và các Sở, ngành, cơ quan đơn vị liên quan                               | Đề tài          | Năm 2020                                       |

| STT      | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Cơ quan chủ trì                        | Cơ quan phối hợp                           | Sản phẩm                                            | Thời gian hoàn thành                           |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 3.6      | Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo                                             | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 3.7      | Đẩy mạnh Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh nâng cao năng lực kết nối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sở Công Thương                         | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 3.8      | Đánh giá định lượng những tác động của CPTPP đối với các ngành sản xuất của tỉnh để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Sở Công Thương                         | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo                                             | Năm 2010 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| <b>4</b> | <b>Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |                                            |                                                     |                                                |
| 4.1      | Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các tổ chức công đoàn để đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Liên đoàn lao động tỉnh                | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo đề xuất, kiến nghị                          | Năm 2019 và trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 4.2      | Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội. | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội    | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo, đề xuất, kiến nghị                         | Trong quá trình thực thi Hiệp định             |

| STT      | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                          | Cơ quan chủ trì                                                     | Cơ quan phối hợp                           | Sản phẩm                   | Thời gian hoàn thành               |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------|
| 4.3      | Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động                                                                                   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội                                 | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Các lớp tập huấn           | Trong quá trình thực thi Hiệp định |
| <b>5</b> | <b>Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững</b>                                                                                                                                                                                                                  |                                                                     |                                            |                            |                                    |
| 5.1      | Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương xây dựng các chính sách xã hội (chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,...) để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh. | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội                                 | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo đề xuất, kiến nghị | Trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 5.2      | Đánh giá những tác động của CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội trên địa bàn tỉnh... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.                                                                                                                         | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội                                 | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo đề xuất, kiến nghị | Trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 5.3      | Rà soát, báo cáo và kiến nghị các biện pháp để thực thi hiệu quả các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đang tham gia                                                                                                                  | Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo đề xuất, kiến nghị | Trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 5.4      | Triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định, và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép                                                                                                      | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                              | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo                    | Trong quá trình thực thi Hiệp định |
| 5.5      | Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, rà soát và đề xuất các quy định, chính sách và chương trình có liên quan nhằm thực thi cam kết về xóa bỏ trợ cấp khai thác thủy sản có tác động xấu đến nguồn lợi hải sản trong tình trạng bị khai thác quá mức                               | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                              | Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan | Báo cáo                    | Trong quá trình thực thi Hiệp định |